

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG,
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 21/2023/HSST
Ngày 11/5/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Hòe
2. Ông Phan Hữu Tỷ

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Bạch Đình Hồng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/HSST, ngày 20/4/2023 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS, ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Minh T (Có mặt)**, tên gọi khác: không, sinh năm 1994, tại tỉnh H; nơi thường trú: thôn T, xã G, huyện C, tỉnh H; chỗ ở trước khi bị tạm giữ, tạm giam: tổ dân phố A, phường N, thành phố G, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; nghề nghiệp: thợ mộc; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, hiện đang sinh sống tại xã G, huyện C, tỉnh H; bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 người con; bị cáo có vợ là Thị C, sinh năm 2003 và có 01 người con sinh năm 2021 hiện đang ở tại phường N, T phố G, tỉnh Đ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Người bị hại:* Anh Phạm Văn T (Có mặt), sinh năm 1985

Địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn T (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ;

2. Anh K (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ;

3. Anh Nghiêm Phú C (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Bon J, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ;

4. Anh Trương Vũ B (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Bon J, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/5/2022, Phạm Văn T (*sinh năm 1985; tạm trú tại: bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ*) mang theo 01 gậy gỗ (*loại gỗ thông, dài khoảng 60cm*) đến đứng trước xương mộc của Trần Văn T (*sinh năm 1987; trú tại: thôn Q, xã Q*) chửi bới, gọi T ra để giải quyết mâu thuẫn trước đó.

Lúc này, T đang ngồi uống rượu với Nguyễn Minh T và Trương Vũ B (*sinh năm 1984*), Nguyễn G (*sinh năm 1986*), Nghiêm Phú C (*sinh năm 1993*), là những người làm thuê cho T. Nghe tiếng T chửi, T đi ra sân thì T cầm gậy xông tới, T dùng tay gạt ra rồi cả hai lao vào giằng co, vật nhau dưới đất. Thấy vậy, C từ trong nhà đi ra, dùng tay, chân đánh T còn T đi ra để can ngăn. Thấy đánh nhau, K (*sinh năm 2001; trú tại: bon N, xã Q; là người quen của T*) đang ở gần đó đi tới thì thấy T, C và T đang vật lộn với nhau còn T đứng gần đó, K nghĩ T cũng đánh T nên tiến tới xô đẩy, can ngăn. Quá trình xô đẩy, tay trái của K vung trúng vào mặt làm T bị chảy máu mũi và té ngã. T chạy vào xương gỗ, lấy 01 cây gậy (*hình hộp chữ nhật, dài 64cm, rộng 03cm, cao 03cm*) chạy ra để đánh K nhưng Trương Vũ B đã can ngăn, dẫn K đi về phía ngoài đường. Bực tức vì bị K vung tay trúng mặt, bị chảy máu mũi, lại thấy T đang đề lên người T và C trên hàng rào nên T tiến đến, cầm gậy bằng hai tay, đánh 01 cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào mặt ngoài bắp tay trái và vùng mặt bên trái của T rồi đi vào nhà. Thấy T bị thương, chảy nhiều máu, T ngừng giằng co và gọi điện cho Lê Văn T (*sinh năm 1984; trú tại: bon B, xã Q*) đến chở T đến trạm xá để sơ cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ để cấp cứu. Sau đó, Phạm Văn T tiếp tục điều trị ở Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng TP. H, Bệnh viện Mắt tỉnh N, Bệnh viện Mắt T.

Ngày 26/8/2022, Phạm Văn T có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 26.000.000 đồng; nguyên nhân xảy ra sự việc có lỗi của người bị hại.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 177/22/TgT ngày 22/9/2022 và bản Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số

10BS/23/TgT ngày 15/12/2022 của Viện pháp y Quốc gia Phân viện tại TP. H kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn T là:

- Sẹo kích thước nhỏ vùng cung mày trái, tỷ lệ 03%;
- Sẹo kích thước nhỏ vùng góc ngoài mắt trái, tỷ lệ 03%;
- Sẹo kích thước T bình vùng cánh tay trái, tỷ lệ 02%;
- Mù mắt trái, tỷ lệ 41%.

Tổng tỷ lệ % TTCT theo nguyên tắc cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế là 46%. Các thương tích trên của Phạm Văn T là do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 30/CTr-VKS ngày 19/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị xử phạt tù 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 18/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 26.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy gỗ hình hộp chữ nhật, dài 64cm, rộng 3cm, cao 3cm. Đối với cây gậy gỗ mà Phạm Văn T sử dụng trong vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Phạm Văn T đã có hành vi cầm gậy gỗ tới nhà Trần Văn T để đánh nhau, là nguyên nhân dẫn đến vụ việc xảy ra nhưng chưa gây thương tích cho T; quá trình điều tra, Trần Văn T có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, Công an huyện Đăk Glong xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2001/NĐ-CP, với số tiền 6.500.000 đồng.

Đối với Trần Văn T và Nghiêm Phú C đã có hành vi dùng tay, chân vật lộn, đánh nhau với Phạm Văn T nhưng chỉ bị xây xát nhẹ, không để lại thương tích. Việc Nguyễn Minh T dùng gậy đánh T là hành vi bộc phát, không tiếp nhận

ý chí từ T, C. Hiện C đã bỏ đi khỏi địa phương nhưng quá trình điều tra xác định T, C không có hành động xúi dục, giúp sức trong quá trình T thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Trần Văn T, Nghiêm Phú C không đồng phạm với Nguyễn Minh T, Công an huyện Đắk Glong xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn T, Nghiêm Phú C về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2001/NĐ-CP, với số tiền 6.500.000 đồng.

Đối với K trong quá trình can ngăn đánh nhau có hành động xô đẩy, vung tay trúng mặt, gây chảy máu mũi cho Nguyễn Minh T là do hiểu nhầm, không cố ý tham gia đánh nhau hay gây thương tích cho người khác, Nguyễn Minh T cũng không có yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng sự việc xảy ra do một phần lỗi của người bị hại, bị cáo chỉ vì bức tức, không kiềm chế được nên đã bộc phát có hành động dùng gây đánh gây thương tích cho bị hại, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin lỗi người bị hại. Bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

Ý kiến của người bị hại: tại phiên tòa, người bị hại cho rằng sau khi nhậu xong đã cầm gậy đến nhà T, chửi T, mục đích để dọa T; người bị hại cũng nhận thấy sự việc xảy ra cũng do người bị hại xử sự chưa phù hợp và tự thấy có một phần lỗi của mình. Tại phiên tòa, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo ở mức thấp nhất có thể. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Ngoài ra, người bị hại không có ý kiến hay tranh luận gì thêm.

Ý kiến người làm chứng khai: thống nhất với lời khai của bị cáo, người bị hại và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người

liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 21 giờ ngày 21/5/2022, tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ, do bức xúc từ việc bị K xô đẩy, vùng tay trúng mặt bị chảy máu mũi và bị té ngã trong quá trình can ngăn đánh nhau giữa Trần Văn T, Nghiêm Phú C với Phạm Văn T nên Nguyễn Minh T đã dùng gậy gỗ (là hung khí nguy hiểm) đánh 01 phát trúng mặt ngoài bắp tay trái và vùng mặt bên trái của Phạm Văn T. Hậu quả, Phạm Văn T bị mù mắt trái và xây xát vùng mắt trái, cánh tay trái, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 46%. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ nhưng bị cáo vẫn cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

[4]Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi này không những xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được rằng, tính mạng, sức khỏe của con người là thiêng liêng cao quý, bất khả xâm phạm về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình can ngăn việc đánh nhau, vì bức tức mà bị cáo đã có hành vi dùng gậy gỗ đánh bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 46%; hành vi của bị cáo là bộc phát, nhất thời, không mong muốn gây thương tích nặng cho bị hại. Do vậy, cần xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[5]Về tình tiết tăng nặng: không có.

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã T khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường và tác động đến gia đình để bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 26.000.000 đồng, xảy ra sự việc cũng là do một phần lỗi của người bị hại, tại phiên tòa người bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét xử bị cáo ở mức thấp nhất có thể, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về nhân thân của bị cáo: tiền án, tiền sự không; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, hành vi chỉ mang tính bộc phát, nhất thời nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung hình phạt liền kề nhưng vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo T công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 26.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 gậy gỗ hình hộp chữ nhật, dài 64cm, rộng 3cm, cao 3cm do Nguyễn Minh T giao nộp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Glong đã thu giữ, do đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với cây gậy gỗ mà Phạm Văn T sử dụng trong vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

[12] Đối với Phạm Văn T đã có hành vi cầm gậy gỗ tới nhà Trần Văn T để đánh nhau, là nguyên nhân dẫn đến vụ việc xảy ra nhưng chưa gây thương tích cho T; quá trình điều tra, Trần Văn T có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, Công an huyện Đắc Glong xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2001/NĐ-CP, với số tiền 6.500.000 đồng.

[13] Đối với Trần Văn T và Nghiêm Phú C đã có hành vi dùng tay, chân vật lộn, đánh nhau với Phạm Văn T nhưng chỉ bị xây xát nhẹ, không để lại thương tích. Việc Nguyễn Minh T dùng gậy đánh T là hành vi bột phát, không tiếp nhận ý chí từ T, C. Quá trình điều tra xác định T, C không có hành động xúi dục, giúp sức trong quá trình T thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, T và C không đồng phạm với T, Công an huyện Đắc Glong xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn T, Nghiêm Phú C về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2001/NĐ-CP, với số tiền 6.500.000 đồng.

[14]Đối với K trong quá trình can ngăn đánh nhau có hành động xô đẩy, vung tay trúng mặt, gây chảy máu mũi cho Nguyễn Minh T là do hiểu nhầm, không cố ý tham gia đánh nhau hay gây thương tích cho người khác, T cũng không có yêu cầu giải quyết nên không đề cập xử lý.

[15]Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[16]Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (*Ba*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy gỗ hình hộp chữ nhật, dài 64cm, rộng 3cm, cao 3cm.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Glong (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Glong
- (Đội điều tra, Bộ phận NVHS,
- Đội THAHS);
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng